

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC TƯ PHÁP 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

❖ Phương Thảo

Năm 2025 đánh dấu sự chuyển mình của cả đất nước khi chuyển sang thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, hoà chung vào sự thay đổi mạnh mẽ đó cũng là giai đoạn toàn ngành Tư pháp tiếp tục thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bám sát chỉ đạo của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã triển khai toàn diện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực công tác, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương, đạt nhiều kết quả đáng chú ý trong 9 tháng đầu năm 2025, trong đó nổi bật như:

Một là, trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), Sở đã tham mưu đề nghị UBND tỉnh trình Thường trực HĐND ban hành văn bản chấp thuận đăng ký xây dựng nghị quyết, quyết định QPPL năm 2025; tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 quyết định bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Thẩm định 88 dự thảo VBQPPL (trong đó: 73 Quyết định; 15 Nghị quyết); tham gia góp ý vào 405 dự thảo văn bản trong đó 229 dự thảo văn bản QPPL, 176 dự thảo văn bản cá biệt. Sở Tư pháp đã tự kiểm tra 35 văn bản QPPL, phát hiện 06 văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, 13 văn bản sai sót thể thức kỹ thuật. Kiểm tra theo thẩm quyền đối với 80 văn bản do UBND cấp huyện, xã ban hành (59 văn bản của cấp huyện, 27 văn bản của cấp xã), phát hiện 70 văn bản sai sót về nội dung và thể thức,

kỹ thuật trình bày. Qua đó, Sở Tư pháp đã yêu cầu các đơn vị xử lý, rút kinh nghiệm trong quá trình ban hành văn bản. Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh Báo cáo kết quả rà soát đối với 280 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành; phối hợp rà soát 944 văn bản QPPL, đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ 233 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành và 07 văn bản của Trung ương ban hành; tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục văn bản hết hiệu lực năm 2024 và cập nhật 70 văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành năm 2025 trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

Hai là, công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) có nhiều đổi mới tích cực, Sở đã phát hành 750 cuốn Bản tin Tư pháp; giới thiệu 30 đề cương văn bản pháp luật mới; đăng tải dự thảo, video góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 2013; phối hợp tuyên

truyền phòng, chống tác hại thuốc lá, văn hoá ứng xử trên mạng cho 750 học sinh; phát động hưởng ứng Cuộc thi “*Tìm hiểu về Bộ, ngành Tư pháp*” do Bộ Tư pháp tổ chức; tổ chức Cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu quy định pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ*” trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản QPPL và nghị quyết của Đảng mới ban hành bằng nhiều hình thức, trong đó đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến nhằm mở rộng khả năng tiếp cận với các quy định để nâng cao nhận thức, hiểu và chấp hành quy định của pháp luật.

Ba là, trong công tác hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tiếp tục tăng cường công tác nắm tình hình, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyển đổi số và Đề án 06. Sở triển khai thực hiện kịp thời việc rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo yêu cầu của Bộ Tư pháp; triển khai, đánh giá thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực tư pháp và thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành và thực hiện Kế hoạch thực hiện đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân, cắt giảm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân bảo đảm; tích cực phối hợp với Công an tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện thủ tục hủy việc kết hôn trái pháp luật và thường xuyên rà

soát các loại giấy tờ điện tử thuộc lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp có thể tích hợp trên ứng dụng VneID để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 đã đề ra; thường xuyên hướng dẫn cơ sở thực hiện TTHC liên thông, đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn trực tuyến và thực hiện công tác báo cáo, thống kê theo quy định

Bốn là, trong công tác hỗ trợ tư pháp đã triển khai thi hành Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường tham mưu công tác quản lý nhà nước về luật sư, đề nghị Bộ Tư pháp cấp lại chứng chỉ hành nghề cho 04 cá nhân và Giấy đăng ký hoạt động cho 01 tổ chức, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của 01 tổ chức hành nghề luật sư và 01 chi nhánh công ty luật theo quy định. Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản đã thực hiện được 26 hợp đồng, vụ việc (21 vụ việc đấu giá thành, 05 vụ việc đấu giá không thành); tổng giá khởi điểm tài sản đấu giá thành: 24.425.143.965 đồng; tổng giá tài sản đấu giá thành: 28.847.958.000 đồng; chênh lệch so với giá khởi điểm: 4.422.814.035 đồng; thù lao dịch vụ đấu giá thu được: 307.223.840 đồng; số tiền nộp thuế: 30.722.384 đồng. Phòng Công chứng số 1 thực hiện công chứng được 1.471 hợp đồng, số phí thu được 940.505.200 đồng.

Năm là, Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh đã thực hiện TGPL 607 việc, vụ việc cho 607 lượt người có đơn yêu cầu TGPL. Tiếp nhận 446 vụ TGPL đã kết thúc để thực hiện thẩm định chất lượng, hiệu quả, chi phí và thanh toán theo quy định. Tổ chức 41 đợt truyền thông về TGPL tại 259 thôn, bản thuộc 41 xã trên

địa bàn tỉnh, thu hút 11.127 lượt người tham dự. Cấp phát 23.359 tờ gấp pháp luật miễn phí; phối hợp tổ chức 24 hội nghị tập huấn cho công chức, lực lượng cơ sở; Sở đã tổ chức 14 hội nghị, tọa đàm trong khuôn khổ Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” nhằm nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ thực hiện công tác pháp lý ở cơ sở.

Sáu là, trong công tác chỉ đạo, xây dựng ngành, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính: Sở đã bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý; điều động và bổ nhiệm 02 công chức; đề nghị bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc Sở; cử 01 công chức đi học lớp trung cấp lý luận chính trị; điều động 05 công chức; đề nghị miễn nhiệm ngạch Thanh tra, thu hồi thẻ Thanh tra viên. Sở đã trình đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho 02 cá nhân, hạng Ba cho 01 tập thể; đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 03 cá nhân và Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 01 cá nhân trong công tác cải cách hành chính; đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen cho 01 tập thể có thành tích trong phong trào “Ngành Tư pháp chung tay vì người nghèo” và công nhận điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025 cho 01 tập thể; đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng Bằng khen cho 01 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025. Sở triển khai hiệu quả kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và ứng dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Sở đã tham mưu, trình UBND tỉnh công bố 176 quy trình nội

bộ và 12 Quyết định về TTHC (công bố mới 31 TTHC, sửa đổi bổ sung 156 TTHC, bãi bỏ 31 TTHC); công bố 03 TTHC nội bộ về TGPL, đơn giản hóa 09 TTHC nội bộ lĩnh vực tư pháp và xây dựng danh mục 08 TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; rà soát 14 TTHC (trong đó, giữ nguyên 11, đề xuất đơn giản hóa 03) góp phần tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Có thể thấy, trong 9 tháng đầu năm 2025, công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, kịp thời, toàn diện bám sát theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền 2 cấp hiện nay và thực tiễn tại địa phương. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL bảo đảm chất lượng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Công tác PBGDPL tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm thông tin pháp luật đến cơ sở. Các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp được triển khai thực hiện đúng quy định, năng lực quản lý nhà nước ngày càng tăng cường. Hoạt động trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là nhóm yếu thế ở vùng sâu, vùng xa được chú trọng. Hoạt động công chứng, đấu giá tài sản được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Trong những tháng cuối năm, toàn ngành sẽ tiếp tục nỗ lực, trách nhiệm, phát huy những kết quả đã đạt được triển khai hiệu quả Chương trình công tác Tư pháp năm 2025 và các nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh./

ĐIỆN BIÊN:

LAN TỎA HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 80-KL/TW

❖ PBGD&TDTHPL

Sau 5 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về “tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân” và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Điện Biên đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần củng cố nền tảng pháp chế xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong toàn dân.

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị

Thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân (viết tắt là Kết luận 80), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên đã ban hành Công văn số 1277-CV/TU ngày 05/9/2020 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4144/KH-UBND ngày 30/10/2020 về thực hiện

Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Việc triển khai được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, coi công tác PBGDPL là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan trực thuộc đã quán triệt sâu sắc tinh thần Kết luận 80, đưa nội dung PBGDPL vào chương trình công tác hằng năm. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp được kiện toàn, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả với 49 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng; lực lượng nòng cốt được kiện toàn với 150 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và 2.371 tuyên truyền viên cấp xã.

Thứ hai, phổ biến sâu rộng, hướng mạnh về cơ sở: Trong giai đoạn 2020 - 2025, toàn tỉnh đã tổ chức 45.683 cuộc tuyên truyền pháp luật, thu hút 2.636.579 lượt người nghe; 45 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 31.157 lượt người tham gia; phát hành hơn 1 triệu tài liệu PBGDPL đến các tổ chức, cá nhân. Những con số này phản

ánh sự lan tỏa mạnh mẽ của công tác phổ biến pháp luật đến tận cơ sở, vùng sâu, vùng xa, biên giới. Công tác tuyên truyền được đổi mới mạnh mẽ, kết hợp giữa phương thức truyền thống với ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội. Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Điện Biên (<https://stp.dienbien.gov.vn>) trở thành kênh phổ biến hữu hiệu, giúp người dân dễ dàng tiếp cận các quy định pháp luật. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Điện Biên Phủ, cùng các trang fanpage của các sở, ngành, đoàn thể thường xuyên đăng tải tin, bài, video tuyên truyền pháp luật, thu hút hàng chục nghìn lượt tương tác mỗi năm.

Đặc biệt, hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11)” hằng năm được duy trì nề nếp với nhiều hình thức sinh động như mít tinh, tọa đàm, hội thi, treo băng rôn, chiếu phim pháp luật, lồng ghép tuyên truyền trong sinh hoạt cộng đồng... qua đó nâng cao nhận thức, bồi đắp ý thức thượng tôn pháp luật trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thứ ba, bảo đảm nguồn lực, huy động xã hội hóa cho công tác PBGDPL: Trong 5 năm, tổng kinh phí các ngành, các cấp dành cho công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh đạt 29,49 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước phân bổ thường xuyên hơn 17 tỷ đồng; kinh phí từ các chương trình, đề án hơn 11,5 tỷ đồng; còn lại là nguồn hỗ trợ khác. HĐND tỉnh ban hành nhiều nghị quyết quan trọng như Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND về mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bảo đảm công khai, minh bạch, hướng ưu tiên cho

vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới. Cùng với đó, tỉnh chú trọng xã hội hóa công tác phổ biến pháp luật, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp và người dân. Các mô hình “Câu lạc bộ pháp luật”, “Tổ hòa giải tự quản”, “Tổ tuyên truyền pháp luật vùng biên” đã phát huy hiệu quả rõ rệt trong việc đưa pháp luật vào đời sống.

Thứ tư, các lực lượng đồng hành trong công tác tuyên truyền pháp luật:

Cùng với ngành Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang trong tỉnh đều triển khai nhiều hoạt động phong phú. Lực lượng Công an tỉnh triển khai hiệu quả Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở”, tổ chức 3.550 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia các cuộc thi pháp luật; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện 68 chuyên đề phổ biến pháp luật cho gần 2.000 lượt người, đăng tải trên 100 bài viết, 50 video, 250 hình ảnh về công tác pháp luật, tạo sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức trên 1.000 buổi chiếu phim/năm lồng ghép tuyên truyền pháp luật bằng tiếng dân tộc Thái, Mông, phục vụ hơn 350.000 lượt người xem/năm; xuất bản tạp chí, phát hành 5.000 bản sách pháp luật mỗi năm; bổ sung 4.000 đầu sách/năm cho thư viện các cấp và tủ sách pháp luật cơ sở. Các cơ quan báo chí như Báo và Phát thanh truyền hình Điện Biên, Cổng thông tin điện tử tỉnh duy trì chuyên trang, chuyên mục “Pháp luật và đời sống”, phản ánh kịp thời các hoạt động, gương điển hình trong thực hiện PBGDPL. Ủy ban

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thường xuyên lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Từ năm 2020 đến nay, Mặt trận các cấp đã tổ chức 511 cuộc tuyên truyền PBGDPL với hơn 29.500 lượt người tham gia, đồng thời xây dựng 140 trang fanpage Mặt trận các cấp để tuyên truyền pháp luật trực tuyến,....

Thứ năm, nâng cao năng lực đội ngũ, củng cố cơ sở pháp lý: Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật được kiện toàn hằng năm. UBND tỉnh, Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, hội nghị tập huấn, trong giai đoạn 2020 - 2025 đã có 06 hội nghị tập huấn Báo cáo viên với 720 lượt người tham dự, góp phần nâng cao năng lực, kỹ năng tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cơ sở. Qua đó, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ngày càng chuyên nghiệp, có kỹ năng vận dụng công nghệ thông tin, sử dụng ngôn ngữ dân tộc để truyền đạt pháp luật đến người dân.

Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL được quan tâm. Ngoài Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn địa phương.

Có thể nói, qua 5 năm triển khai, công tác PBGDPL của tỉnh Điện Biên đạt

nhiều kết quả nổi bật: nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng lên rõ rệt; ý thức chấp hành pháp luật được cải thiện; tình hình an ninh, trật tự xã hội ổn định; phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” được gắn với các hoạt động tuyên truyền pháp luật hiệu quả. Tuy nhiên, địa hình miền núi, biên giới, giao thông đi lại khó khăn; trình độ dân trí không đồng đều; kinh phí hạn chế; cơ sở vật chất thiếu thốn; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở còn kiêm nhiệm nhiều việc, kỹ năng chưa đồng đều vẫn là những thách thức lớn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tuy đã có bước tiến nhưng chưa thật sự đồng bộ, nhất là tại vùng sâu, vùng xa.

Hướng tới giai đoạn mới - Đưa pháp luật vào cuộc sống sâu hơn, bền vững hơn; từ thực tiễn 5 năm thực hiện, Điện Biên rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu, đó là: tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với công tác PBGDPL; phát huy vai trò người đứng đầu; gắn kết chặt chẽ PBGDPL với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; thường xuyên sơ kết, tổng kết, biểu dương mô hình hay, cách làm hiệu quả. Bước sang giai đoạn 2025 - 2030, tỉnh Điện Biên tiếp tục xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và pháp luật, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh./.

MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 10 NĂM THI HÀNH LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH 2014 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

❖ Nguyễn Thu

Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015. Luật đã thể chế hóa các chủ trương chính sách của Đảng về hôn nhân gia đình và xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách được thể hiện trong cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan; tôn trọng và có cơ chế pháp lý đầy đủ để bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong lĩnh vực hôn nhân gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình, nhà nước và xã hội.

Trải qua 10 năm triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình, tỉnh Điện Biên ghi nhận một số kết quả nổi bật đó là:

Thứ nhất, về công tác chỉ đạo, triển khai thi hành

Triển khai thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, UBND tỉnh Điện Biên



Khung trao đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Toong

đã ban hành Kế hoạch số 4895/KH-UBND ngày 23/12/2014 về việc triển khai thực hiện Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 trên địa bàn tỉnh, tại thời điểm triển khai có 10/10 UBND các huyện, thị xã, thành phố (đơn vị hành chính cũ) đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, chủ động tham mưu thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà

nước có liên quan đến lĩnh vực Hôn nhân và gia đình; UBND cấp xã đã tổ chức triển khai thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đồng bộ, hiệu quả.

Thứ hai, về tổ chức tập huấn, hướng dẫn và phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết thi hành đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, tỉnh đã tổ chức 01 hội nghị cấp tỉnh quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình cho công chức các Sở, ban, ngành, các báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, công chức Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; Sở



Các cặp đôi thực hiện đăng ký kết hôn qua dịch vụ công trực tuyến

Tư pháp đã tổ chức 03 hội nghị với các hình thức trực tiếp, trực tuyến để phổ biến, quán triệt kịp thời hướng dẫn tới công chức tư pháp các cấp, pháp chế các sở, ngành về lĩnh vực hôn nhân và gia đình; cấp huyện đã tổ chức 10 hội nghị tại 10/10 huyện để quán triệt nội dung cơ bản của luật cho cán bộ chủ chốt của huyện, xã.

Ngoài ra, các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã thường xuyên tổ chức các đợt tuyên truyền lưu động, lồng ghép tuyên truyền nội dung về pháp Luật Hôn nhân và gia đình vào ngày pháp luật, cấp phát tài liệu tuyên truyền tại các khu dân cư, đặc biệt tại các bản vùng cao, vùng sâu, vùng xa nơi đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về Luật Hôn nhân và gia đình; biên soạn tài liệu hỏi đáp về Luật Hôn nhân và gia đình để tuyên truyền trên Bản tin tư pháp, chương trình nhà nước và pháp luật trên đài phát thanh truyền hình tỉnh và hệ thống loa truyền thanh của thôn, bản...

Thứ 3, góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống

Thực hiện Quyết định 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Dân tộc

và Tôn giáo phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Đề án trong đó có lồng ghép các nội dung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống (HNCHT) và thực hiện các biện pháp nhằm giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, do đó tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết trên địa bàn có xu hướng giảm (số liệu báo cáo của Sở Y tế về tổng kết 10 năm thi hành Luật Hôn nhân và gia đình giai đoạn 2014-2025) cụ thể:

Nội dung	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Số cặp tảo hôn	1141	998	1087	979	1011	866	1044	849	1095	936	820
Số cặp HNCHT	7	5	6	6	0	1	1	1	2	1	0

Thứ tư, về kết quả triển khai của ngành Tòa án, Kiểm sát

Trong quá trình xét xử, tòa án các cấp đã tuân thủ các quy định của pháp luật hôn nhân gia đình, bảo vệ tốt quyền của các thành viên trong gia đình và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan. Viện kiểm sát đã chủ động, tích cực thực hiện quyền kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án, thực hiện các quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị theo quy định của pháp luật nhằm bảo đảm việc giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình kịp thời, đúng pháp luật, kịp thời phát hiện xử lý các hành vi xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình, bảo

đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa, quyền, lợi ích chính đáng của công dân được tôn trọng và bảo vệ.

Sau 10 năm thi hành, Luật Hôn nhân và gia đình đã đi vào đời sống, tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành vi của người dân. Theo thống kê, trong thời gian thời gian từ ngày 01/01/2015 đến 01/7/2025 các cơ quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã đăng ký kết hôn cho 48.876 cặp; Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý 8.139 vụ án hôn nhân gia đình, đã giải quyết 7.910 vụ, trong đó công nhận thỏa thuận của đương sự: 5.091 vụ, xét xử giải quyết 1.116 vụ, hòa giải đoàn tụ 368 vụ, đình chỉ: 877 vụ, khác 458 vụ việc; hoà giải tranh chấp liên quan đến quan hệ hôn nhân và gia đình: 496 vụ. Tuy nhiên vẫn tồn tại 10.826 cặp tảo hôn; 30 trường hợp hôn nhân cận huyết thống; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận điều trị 783 trường hợp là bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình.

Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình triển khai thi hành Luật còn tồn tại những khó khăn, vướng mắc như:

Một là: Nhận thức và hiểu biết pháp luật của một bộ phận người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn hạn chế, dẫn đến tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, kết hôn không

đăng ký vẫn diễn ra. Bên cạnh đó, điều kiện bảo đảm thi hành Luật còn nhiều hạn chế: đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã năng lực chuyên môn chưa đồng đều; kinh phí dành cho tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hoạt động hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình còn hạn hẹp; cơ sở vật chất, dịch vụ hỗ trợ như trung tâm tư vấn, nơi tạm lánh chưa được quan tâm đầu tư. Việc thực thi pháp luật ở một số nơi chưa nghiêm, các hành vi vi phạm như tảo hôn, bạo lực gia đình chưa được xử lý triệt để, chế tài chưa đủ sức răn đe.

Hai là: Nhiều hành vi bạo lực gia đình không được phát hiện sớm, khó chứng minh, dẫn đến việc áp dụng các biện pháp bảo vệ, xử lý theo pháp luật chưa kịp thời và hiệu quả. Pháp luật nghiêm cấm các hành vi bạo lực gia đình, nhưng một số trường hợp lại bị lợi dụng để mua bán người, bóc lột sức lao động hoặc xâm phạm tình dục, cần được xử lý nghiêm minh.

Ba là: Còn một số người dân, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, biên giới chưa nhận thức rõ về bình đẳng giới, vẫn còn tư tưởng phong kiến, đàn ông gia trưởng, tư tưởng “trọng nam, khinh nữ” đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng bạo lực gia đình.

Bốn là: Công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong giải quyết tranh chấp

hôn nhân, phòng chống bạo lực gia đình có lúc, có việc chưa thực sự chặt chẽ, thiếu cơ chế phối hợp làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý vụ việc.

Để khắc phục khó khăn, vướng mắc và nâng cao hiệu quả thi hành Luật Hôn nhân và gia đình trong thời gian tới đòi hỏi các cơ quan có thẩm quyền cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để làm rõ hơn, cụ thể hơn các bất cập, vướng mắc, đồng thời cần có sự vào cuộc mạnh mẽ hơn của các cơ quan, đơn vị liên quan và các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh nhất là giải quyết dứt điểm vấn nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống nhằm bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong lĩnh vực hôn nhân gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ phụ nữ và trẻ em, quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình, nhà nước và xã hội.

Sau 10 năm triển khai thi hành, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đã góp phần quan trọng vào việc củng cố nền tảng gia đình Việt Nam thúc đẩy bình đẳng giới và bảo vệ quyền con người. Với sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, ngành cùng sự đồng thuận của Nhân dân, tỉnh Điện Biên sẽ tiếp tục nỗ lực hoàn thiện cơ chế, chính sách, nhằm xây dựng những gia đình hạnh phúc, tiến bộ, góp phần vào phát triển bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới./.

TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

❖ Nguyễn Hòa

CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT



Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 4391/KH-UBND ngày 20/8/2025 về triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030 để triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh. Đây được coi là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời khẳng định quyết tâm của tỉnh trong việc xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, cụ thể:

Thứ nhất, đổi mới toàn diện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Kế hoạch đặt mục tiêu đổi mới căn bản phương thức quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó lấy công nghệ số làm công cụ trọng tâm, kết hợp với các phương thức truyền thống phù hợp. Với cách

tiếp cận này, Điện Biên kỳ vọng bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tăng cường khả năng tiếp cận của người dân, doanh nghiệp, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tối ưu chi phí triển khai.

Theo lộ trình, giai đoạn 2025 - 2027, tỉnh tập trung nâng cấp Trang thông tin điện tử Phổ biến,

giáo dục pháp luật của tỉnh; nghiên cứu, góp ý hoàn thiện thể chế, chính sách về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đồng thời triển khai các ứng dụng số phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2027, ít nhất 80% người dân khu vực thành thị và 60% người dân khu vực nông thôn tiếp cận thông tin pháp luật qua các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trực tuyến; 80% cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang được tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, trong đó ít nhất 50% hoạt động tập huấn được tổ chức trực tuyến.

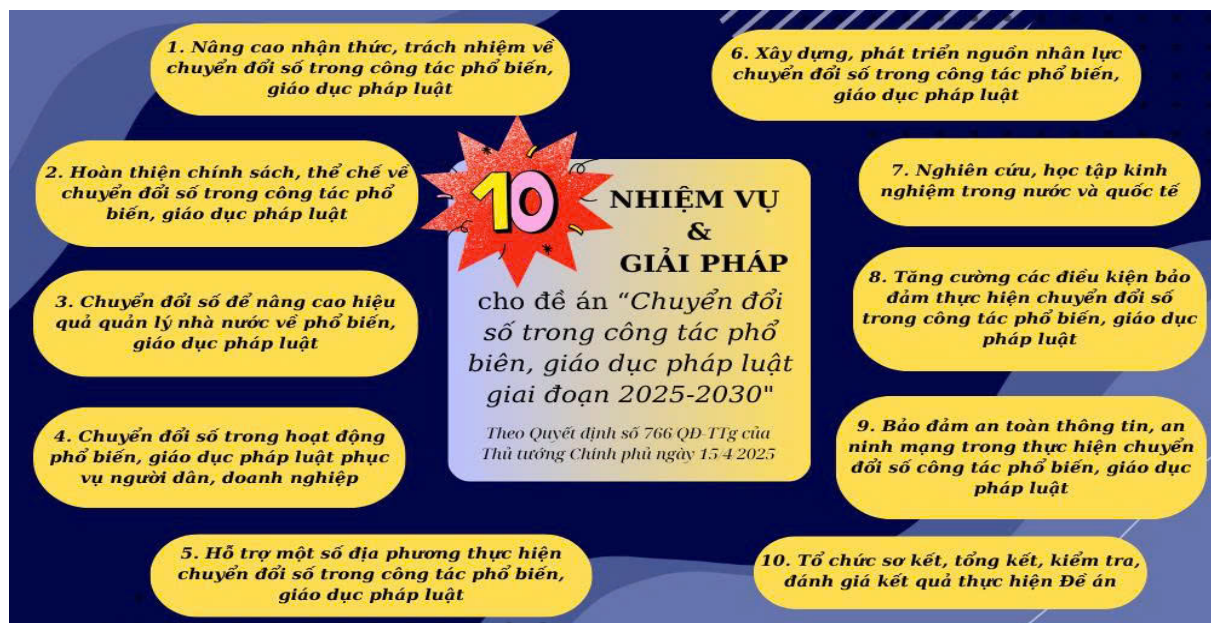
Giai đoạn 2028 - 2030, tỉnh đặt mục tiêu hoàn thiện Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật thành địa chỉ trung tâm, chính thống, cung cấp toàn diện các thông tin pháp luật. Đến năm 2030, phấn đấu 90% người dân thành thị và 70% người dân nông thôn có thể dễ dàng tiếp cận pháp luật qua môi trường số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên được tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, trong đó tối thiểu 70% bằng hình thức trực tuyến. Đặc biệt, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các tiện ích số phục vụ phổ biến pháp luật đạt 90%.

Thứ hai, giải pháp thực hiện đồng bộ, nhiều điểm nhấn mới

Kế hoạch nhấn mạnh hàng loạt giải pháp quan trọng. Trước hết, công tác nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, địa phương được coi là nhiệm vụ then chốt. UBND tỉnh yêu cầu xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, triển khai chuyển đổi số; đồng thời đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua báo chí, mạng xã hội và các phương tiện hiện đại.

Một nội dung đáng chú ý là việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu pháp luật. Các công cụ trợ lý ảo, hệ thống hỏi - đáp trực tuyến, đối thoại pháp luật thông minh sẽ được nghiên cứu triển khai. Song song, tỉnh sẽ tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, phát triển sách nói, video, tờ gấp điện tử, sổ tay điện tử... nhằm tăng tính đa dạng và hấp dẫn trong tuyên truyền pháp luật.

Đặc biệt, việc tích hợp, kết nối Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với



Cổng thông tin điện tử quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật, cùng các cơ sở dữ liệu pháp luật khác, sẽ giúp người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn thông tin phong phú, chính thống, đồng bộ. Đây cũng là cơ sở để tỉnh xây dựng kho dữ liệu số về pháp luật, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

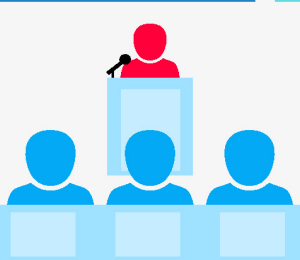
Song hành với hạ tầng công nghệ, Điện Biên cũng chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật có kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số. Công tác tập huấn, bồi dưỡng, sản xuất nội dung số sẽ được tổ chức thường xuyên, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, những nơi còn hạn chế về điều kiện tiếp cận thông tin.

Một điểm nhấn khác là việc đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật qua nhiều kênh tương tác mới như ứng dụng VNeID, mạng xã hội, loa truyền thanh cơ sở số kết nối trực tiếp hệ thống thông tin nguồn. Điều này góp phần mở rộng kênh tiếp cận, bảo đảm thông tin pháp luật đến được nhanh nhất, gần nhất với người dân.

Thứ ba, bảo đảm nguồn lực, an toàn thông tin và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương

Để triển khai hiệu quả, UBND tỉnh yêu cầu sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND cấp xã. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác, bảo đảm lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan. Đồng thời, tỉnh cũng nhấn mạnh nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, coi đây là yếu tố bắt buộc trong toàn bộ quá trình thực hiện.

Có thể khẳng định, việc triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên là bước tiến quan trọng, mở ra hướng đi mới trong công tác giáo dục pháp luật, phù hợp với xu thế của thời đại số. Đặc biệt là một trong 10 địa phương được Bộ Tư pháp hỗ trợ thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, với sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, ngành và hưởng ứng tích cực của Nhân dân, tỉnh Điện Biên kỳ vọng tạo bước đột phá, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn mới./.



**CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

NGÀNH TƯ PHÁP ĐIỆN BIÊN QUYẾT TÂM ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN “PHI ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH” TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

❖ Phương Thảo



Để tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực tư pháp, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định việc thực hiện nguyên tắc “phi địa giới hành chính” khi thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tức là người dân có quyền đến bất cứ UBND cấp xã nào để yêu cầu được giải quyết các TTHC mà không phụ thuộc vào nơi cư trú.

Theo đó, ngày 10/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định số 2062/QĐ-UBND công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp; trong đó Sở Tư pháp đã nghiên cứu, ưu tiên lựa chọn 08 TTHC (03 TTHC cấp tỉnh bao gồm Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước; Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư; Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư) và 05 TTHC cấp xã bao gồm: Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con;

đăng ký kết hôn; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài; đăng ký lại kết hôn; đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước, đây là những thủ tục hành chính có tần suất phát sinh cao, liên quan đến nhu cầu thiết yếu của người dân và doanh nghiệp. Toàn bộ quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục này đã được Sở phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đầy đủ, thống nhất và tích hợp vào hệ thống phần mềm giải quyết thủ tục hành chính dùng chung mới của tỉnh.

Đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính “phi địa giới” được coi là biện pháp tháo gỡ “nút thắt”, giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Người dân không phải di chuyển quãng đường dài để đến trung tâm hành chính công có thẩm quyền giải quyết hồ sơ của mình mà chỉ cần đến trung tâm hành chính công gần nhất để nộp hồ sơ.

Tuy nhiên, việc triển khai cũng là một thách thức lớn với đội ngũ cán bộ, công chức: Khối lượng công việc của cán bộ, công chức sẽ tăng lên, trong khi điều kiện làm việc chưa được cải thiện ngay; hạ tầng công nghệ cũng là rào cản lớn, hệ thống quản lý hồ sơ và dữ liệu có lúc còn chưa thông suốt, một số dữ liệu còn rời rạc. Vì vậy, để thực hiện “phi địa giới hành chính” trong giải quyết TTHC, cần đồng thời đáp ứng những yêu cầu then chốt như:

Thứ nhất, về kỹ thuật, hệ thống dữ liệu phải được chuẩn hóa, đồng bộ và kết nối theo thời gian thực hiện, nếu không việc “nổi mạng” sẽ chỉ dừng ở hình thức.

Thứ hai, về con người, đội ngũ cán bộ, công chức phải thay đổi tư duy từ “quản lý theo địa bàn” sang “phục vụ phi địa giới”, đồng thời được trang bị kỹ năng số và tinh thần trách nhiệm cao hơn nữa để sẵn sàng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Có thể thấy, để triển khai thủ tục phi địa giới hành chính không phải là nhiệm vụ dễ dàng, bởi nó đòi hỏi nỗ lực lớn về hạ tầng, quản lý và con người. Nhưng vì lợi ích thiết thực của người dân, doanh nghiệp và vì sức cạnh tranh quốc gia, đây là nhiệm vụ các bộ, ngành, địa phương không thể trì hoãn.

Trong thời gian tới, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó tập trung hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thủ tục hành chính. Đồng thời, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng chuyên nghiệp, linh hoạt, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp trong môi trường số. Với quyết tâm đổi mới mạnh mẽ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng phục vụ, Điện Biên đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả, hướng tới nền hành chính “phi địa giới”, phục vụ mọi công dân - ở mọi nơi, mọi lúc./.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÂN CẤP TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 121/2025/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

❖ Đinh Huê



Trong bối cảnh Chính phủ đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số, Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Bộ Tư pháp ra đời đã tạo hành lang pháp lý quan trọng, trao quyền chủ động nhiều hơn cho địa phương trong lĩnh vực tư pháp. Thực hiện chủ trương này, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực pháp lý và thúc đẩy môi trường kinh doanh minh bạch, bền vững trên địa bàn tỉnh.

Với vai trò là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, trong đó tham mưu ban hành các văn bản, xây dựng mạng lưới tư vấn viên pháp luật và xây dựng quy trình hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật để đảm bảo về thể chế theo nội dung được phân cấp. Một số kết quả cụ thể như sau:

Một là, xây dựng và tham mưu công bố mạng lưới tư vấn viên pháp luật: Ngay sau khi Nghị định số 121/2025/NĐ-CP Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, có hiệu lực pháp luật, Sở Tư pháp đã khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn, thông báo tới luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn viên pháp luật, trung tâm tư vấn pháp luật để đăng ký tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Qua quá trình tổng hợp, thẩm định hồ sơ và đối chiếu với các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định pháp luật, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 về việc công nhận danh sách tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật trên địa bàn tỉnh, gồm: 04 tổ chức (03 Văn phòng luật sư, 01 Trung tâm tư vấn pháp luật); 10 cá nhân (05 luật sư và 05 tư vấn viên pháp luật). UBND tỉnh đã thực hiện Công khai thông tin danh sách Tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật tỉnh Điện Biên trên chuyên mục “THÔNG TIN TRA CỨU ” Cổng thông tin điện tử tỉnh điện tử tỉnh Điện Biên, tại địa chỉ <https://www.dienbien.gov.vn/portal/Pages/Thong-tin-tra-cuu.aspx>.

Việc hình thành mạng lưới tư vấn viên pháp luật đã tạo nền tảng quan trọng, đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời khuyến khích sự tham gia của khu vực xã hội vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Hai là, tham mưu xây dựng quy định về trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật: Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hoàn thiện thể

chế về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại địa phương được thống nhất, đồng bộ và bảo đảm kịp thời đúng quy định. Sở Tư pháp đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Từ đó, làm căn cứ pháp lý để công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh bảo đảm các tiêu chí:

- Rõ ràng về đối tượng, phạm vi được hưởng hỗ trợ;
- Quy trình, thủ tục đơn giản, thuận tiện cho doanh nghiệp;
- Xác định cơ quan, cá nhân chịu trách nhiệm giải quyết hồ sơ.
- Thời gian xử lý cụ thể, minh bạch.

Từ đó, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên có thể tiếp cận dịch vụ tư vấn pháp luật một cách thuận tiện hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Ba là, hoạt động tuyên truyền: Để triển khai, tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan tới doanh nghiệp đạt hiệu quả, đơn vị đã xây dựng kế hoạch khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Việc thu thập thông tin, ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là nền tảng để xác định thực trạng, hiện thực nhu cầu của doanh nghiệp để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có thể xây dựng, tham mưu các nội dung doanh nghiệp cần, phù hợp với địa bàn quản lý. Từ đó, nâng cao nhận thức về pháp lý, ý thức tìm hiểu, tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất,

kinh doanh, chủ động phòng, chống rủi ro pháp lý cho người dân, doanh nghiệp góp phần giúp cho doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Với sự chủ động, quyết liệt trong công tác tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại Nghị định số 121/2025/NĐ-CP, tỉnh Điện Biên đã cơ bản hoàn thiện mạng lưới tư vấn viên và hệ thống pháp lý triển khai hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Qua quá trình triển khai cho thấy, các doanh nghiệp đã nâng cao nhận thức về quyền được hỗ trợ pháp lý; mạng lưới tư vấn viên pháp luật sẵn sàng hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các vướng mắc trong hợp đồng, thuế, lao động, đầu tư... từng bước hình thành văn hóa pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp địa phương. Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số khó khăn đặc thù của tỉnh như: Nguồn ngân sách hạn chế, việc bố trí kinh phí hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa còn phụ thuộc vào khả năng cân đối ngân sách địa phương, dẫn tới mức hỗ trợ chưa cao, chưa thật sự hấp dẫn đối với tư vấn viên pháp luật; số lượng tư vấn viên pháp luật còn ít, hiện mới chỉ có 14 tổ chức, cá nhân được công nhận. Con số này chưa đủ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của cộng đồng doanh nghiệp.

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, sự phối hợp

của các ngành, đoàn thể, cùng sự nỗ lực, sáng kiến và các giải pháp tăng cường công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Điện Biên đồng thời hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp đạt kết quả toàn diện, thiết thực, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thứ hai, tiếp tục kiện toàn, mở rộng mạng lưới tư vấn viên pháp luật (khuyến khích các luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn viên pháp luật và Trung tâm tư vấn pháp luật tham gia).

Thứ ba, tham mưu đề xuất nâng mức hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật trình UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét bố trí nguồn ngân sách, nâng mức hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật theo quy định của Nghị định số 121/2025/NĐ-CP.

Thứ tư, huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ tư vấn pháp lý với chi phí thấp nhất.

Thứ năm, tăng cường tuyên truyền, truyền thông chính sách: Triển khai văn bản hướng dẫn, công khai nội dung TTHC trên nhiều hình thức giúp doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện thủ tục hưởng hỗ trợ pháp lý đảm bảo theo quy định; thực hiện đa dạng các hình thức trên các nền tảng ứng dụng công nghệ như: Xây dựng chuyên trang “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc Trang thông tin của Sở Tư pháp; biên soạn và phát hành các ấn phẩm Infographic, đồ họa thông tin với những thông tin ngắn gọn, hình ảnh, biểu tượng, màu sắc bắt mắt, thu hút để các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận góp phần cho việc truyền tải thông tin pháp luật một cách linh hoạt, hiệu quả./.

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ CỦA THỪA PHÁT LẠI TRONG HOẠT ĐỘNG BỔ TRỢ TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

❖ Thái Châu

Theo quy định của pháp luật, Thừa phát lại được thực hiện các công việc: Tổng đạt văn bản theo yêu cầu của Tòa án, Viện kiểm sát và cơ quan thi hành án dân sự; lập vi bằng; xác minh điều kiện thi hành án và trực tiếp tổ chức thi hành án. Mặc dù thời gian hoạt động chưa dài, nhưng hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã thu được nhiều kết quả khả quan, được xã hội, người dân đón nhận tích cực. Trong giai đoạn từ ngày 01/10/2024 đến hết ngày 30/9/2025, các Văn phòng Thừa phát lại đã lập 8.950 vi bằng; tổng đạt 5.954 văn bản, giấy tờ của Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân khu vực; tổng doanh thu 4,2 tỷ đồng. Một số dạng vi bằng được lập phổ biến tại các Văn phòng Thừa phát lại bao gồm: Vi bằng ghi nhận việc giao nhận tiền, giao nhận giấy tờ trong các giao dịch dân sự; vi bằng ghi nhận hiện trạng nhà ở đang sử dụng, hiện trạng quyền sử dụng đất,...

Việc thực hiện chế định Thừa phát lại có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt chủ trương về xã hội hóa hoạt động hỗ trợ tư pháp. Trên cơ sở đó, tạo tiền đề để giảm tải công việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án dân sự, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Mặt khác, với chức năng lập vi bằng của Thừa phát lại, việc thực hiện chế định này đã bổ sung nguồn chứng cứ, tạo thêm công cụ pháp lý để người dân bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình khi tham gia các giao dịch dân sự, kinh tế và trong giải quyết tranh chấp. Đồng thời, người dân cũng có thêm sự lựa chọn phù hợp trong việc yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Việc ghi nhận lại hiện trạng, sự kiện, sự việc với sự chứng kiến của Thừa phát lại, thể hiện bằng vi bằng là nguồn chứng cứ, đảm bảo pháp lý cho người dân bảo vệ quyền lợi của mình sau này nếu có tranh chấp xảy ra.

Trong những năm qua, bên cạnh sự phát triển năng động về kinh tế, các quan hệ xã hội trên địa bàn tỉnh diễn ra có xu hướng ngày càng phức tạp, tiềm ẩn nhiều mâu thuẫn, tranh chấp. Các khiếu kiện hành chính, tranh chấp dân sự, kinh tế, lao động thường xuyên xảy ra và có chiều hướng tăng về số lượng, phức tạp, đa dạng về nội dung. Từ tình hình trên, trong giai đoạn hiện nay việc thực hiện chủ trương phát triển loại hình dịch vụ Thừa phát lại là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tạo cơ hội cho người

(Xem tiếp trang 32)

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-TTg NGÀY 04/8/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

❖ Cẩm Tú

- PBGD&TDTHPL

Ngày 04/8/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (sau đây gọi tắt là Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg) thay thế Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (sau đây gọi tắt là Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Theo đó, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg có một số điểm mới cơ bản như sau:

1. Tiêu chí tiếp cận pháp luật được quy định theo hướng tinh gọn, định lượng, không trùng lặp với những bộ tiêu chí, tiêu chuẩn khác

Qua rà soát, hiện nay có nhiều tiêu chí đánh giá chính quyền cấp xã như: tiêu chuẩn “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; tiêu chí xã đạt chuẩn “an toàn, an ninh trật tự”; tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính; tiêu chí xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao... Trong các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chính quyền cấp xã này quy định cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là tiêu chí thành phần và đồng thời quy định các chỉ tiêu thuộc tiêu chí tiếp cận pháp luật là tiêu chí thành phần. Việc thực hiện đánh giá cùng lúc nhiều bộ tiêu chí có nội dung trùng lặp, quá tải về tiêu chí đánh giá cấp xã dẫn đến hình thức, chất lượng

không cao, gây lãng phí nguồn lực. Một số tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg có phạm vi tương đối rộng với nhiều chỉ tiêu, nội dung liên quan đến nhiều ngành, khó kiểm chứng tính xác thực (Chỉ tiêu 2 Tiêu chí 1; Chỉ tiêu 1 Tiêu chí 2), có nội hàm chưa rõ ràng, chung chung, khó định lượng, khó kiểm chứng (Chỉ tiêu 4 Tiêu chí 2, Chỉ tiêu 3 Tiêu chí 4), chưa thực sự phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương (Chỉ tiêu 1 Tiêu chí 3, Chỉ tiêu 2 Tiêu chí 3) hoặc không còn phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành (Chỉ tiêu 1 Tiêu chí 1, Chỉ tiêu 2 Tiêu chí 4, Chỉ tiêu 3 Tiêu chí 4).

Để khắc phục những bất cập nêu trên, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định tiêu chí tiếp cận pháp luật theo hướng tinh gọn gồm 03 tiêu chí và 14 chỉ tiêu thành phần, tập trung vào những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp:

*** Tiêu chí 1: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

- Chỉ tiêu 1: Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Chỉ tiêu 2: Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong

quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Chỉ tiêu 3: Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*** Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Chỉ tiêu 1: Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

- Chỉ tiêu 2: Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

- Chỉ tiêu 3: Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

- Chỉ tiêu 4: Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Chỉ tiêu 5: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Chỉ tiêu 6: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Chỉ tiêu 7: Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

*** Tiêu chí 3: Hòa giải ở cơ sở**

- Chỉ tiêu 1: Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

- Chỉ tiêu 2: Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

- Chỉ tiêu 3: Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở;

- Chỉ tiêu 4: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật được quy định theo hướng định lượng tối đa, loại bỏ các chỉ tiêu còn chung chung, định tính, khó kiểm chứng. Trong đó có 13 chỉ tiêu được hoàn thiện, sửa đổi từ các chỉ tiêu đã được quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; bổ sung mới 01 chỉ tiêu về “Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật” (chỉ tiêu 3 Tiêu chí 1) và lược bỏ 11 chỉ tiêu của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg gồm: Chỉ tiêu 2 Tiêu chí 1 về ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân do có nội hàm rộng, chưa rõ ràng, khó kiểm chứng và 09 chỉ tiêu không thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp và trùng lặp về nội dung các tiêu chí đánh giá chính quyền cấp xã do các ngành khác quản lý gồm toàn bộ 05 chỉ tiêu của Tiêu chí 4 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Trùng lặp với nội

dung tiêu chuẩn danh hiệu “xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo Nghị định 86/2023/NĐ-CP do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý và tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã hàng năm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành) và 04 chỉ tiêu của Tiêu chí 5 về tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội (Trùng lặp với nội dung nội dung tiêu chuẩn danh hiệu “xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP, tiêu chí phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh tại Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý; các bộ chỉ số PAR INDEX (Chỉ số cải cách hành chính), PAPI (Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh), SIPAS (Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước) do Bộ Nội vụ quản lý; nội dung xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo Thông tư số 08/2024/TT-BTP của Bộ Tư pháp, tiêu chuẩn cấp xã đạt chuẩn về “an toàn, an ninh trật tự” theo Thông tư số 124/2021/TT-BCA do Bộ Công an quản lý và tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền cấp xã hàng năm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành).

2. Sửa đổi quy định về điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận theo hướng không quy định điểm số đối với từng chỉ tiêu, bỏ điều kiện “*Trong năm đánh giá, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy*

cứu trách nhiệm hình sự”. Theo đó, khoản 1 Điều 5 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định cấp xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi đạt đủ các tiêu chí, chỉ tiêu quy định tại Điều 4 của Quyết định này. Đồng thời giao cho Bộ Tư pháp quy định cụ thể về nội dung, mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

3. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được quy định cho mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cũng được sửa đổi theo hướng đơn giản, phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tự đánh giá; Sở Tư pháp tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận và báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Bỏ quy định về Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, do không còn đơn vị hành chính cấp huyện.

4. Linh hoạt về thời gian đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn TCPL

Nhằm tạo sự linh hoạt trong việc tổ chức đánh giá, tạo thuận lợi cho việc sử dụng kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong đánh giá các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh và “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg chỉ quy định Ủy ban nhân dân cấp xã phải gửi hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật lên Sở Tư pháp trước ngày 25/11 năm đánh giá. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-TTg*ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ***Quy định về xã, phường, đặc khu
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể yêu cầu cấp xã triển khai tổ chức đánh giá và nộp hồ sơ sớm hơn thời hạn 25/11).

5. Tăng cường phân cấp cho địa phương quyết định

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp cho địa phương, khoản 4 Điều 7 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn các nội dung sau:

- Hướng dẫn thời gian lấy số liệu, thời gian tổ chức đánh giá, công nhận, hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật;

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Ngày 11/9/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 15/2025/TT-BTP và xây dựng Kế hoạch để triển khai, hướng dẫn thực hiện các nội dung của Quyết định này. Trên cơ sở các quy định của pháp luật và thực tiễn tại địa phương, trong thời gian tới Sở Tư pháp sẽ tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác này trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính hiệu quả, thực chất, bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật của người dân trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền trong giai đoạn mới, cũng như yêu cầu xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới./.

TỈNH ĐIỆN BIÊN BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

❖ Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật



LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025



LUẬT

**BAN HÀNH VĂN BẢN
QUY PHẠM PHÁP LUẬT
NĂM 2025**

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/4/2025) và Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 64/2025/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025) đã thể chế đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước, tinh gọn hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả, dễ áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Để việc triển khai thi hành Luật số 64/2025/QH15 và Luật số 87/2025/QH15 đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với mục đích xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí.

Ngày 06/8/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch số 3945/KH-UBND triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Mục đích của Kế hoạch nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả; đồng thời, quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu rộng nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện 06 nội dung chính như sau:

(1) Tổ chức quán triệt, truyền thông các quy định của Luật và nội dung trong các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

(2) Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc

ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với quy định của Luật và việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

(3) Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

(4) Sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế; ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật.

(5) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa; tổ chức thi hành; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật và quản lý chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

(6) Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp chủ trì, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả thực hiện.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức lãng phí./.

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CHUNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC SỬ DỤNG CÁC MÔ HÌNH NGÔN NGỮ LỚN (CHATBOT AI) PHỤC VỤ CÔNG VIỆC

Ngày 31/3/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Công văn số 557/BKHCN-CĐSQG hướng dẫn một số nguyên tắc chung đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước sử dụng các mô hình ngôn ngữ lớn (chatbot AI) phục vụ công việc. Ban hành kèm theo Công văn là Tài liệu hướng dẫn, trong đó đưa ra các nguyên tắc chung với nội dung cụ thể, dễ hiểu trên tinh thần tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức để công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước sử dụng chatbot AI hỗ trợ công việc (Phiên bản 1.0) một cách hiệu quả, an toàn và mang lại lợi ích thiết thực với các nội dung cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc chung

- Tuân thủ pháp luật Việt Nam, đảm bảo tôn trọng đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;
- Hành vi và cách ứng xử khi sử dụng chatbot AI trong xử lý công việc cần phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam;
- Thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn về bảo vệ an ninh mạng và đảm bảo an toàn thông tin mạng theo các quy định pháp luật hiện hành;
- Chịu trách nhiệm đối với hành vi, cách ứng xử khi sử dụng chatbot AI nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý kịp thời các hành vi hoặc nội dung thông tin vi phạm pháp luật;
- Các cơ quan, đơn vị sử dụng chatbot AI

❖ Phòng PBGD&TDTHPL

có trách nhiệm cung cấp thông tin cơ bản về hệ thống, bao gồm các tình huống tiềm ẩn rủi ro cao, gửi về Bộ Khoa học Công nghệ (Cục Chuyển đổi số quốc gia) để tổng hợp thông qua cổng hỗ trợ trực tuyến hoặc mã QR được cung cấp (thông tin tại cuối tài liệu);

- Các nguyên tắc nêu trong tài liệu này không áp dụng đối với việc sử dụng chatbot AI trong các hoạt động nghiên cứu, thực thi công vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

2. Nguyên tắc trong cung cấp dữ liệu và sử dụng chatbot AI

- Không chia sẻ lên chatbot AI bất kỳ dữ liệu, tài liệu nào thuộc danh mục bí mật Nhà nước, cũng như các thông tin nhạy cảm như thông tin cá nhân, tài liệu nội bộ hoặc dữ liệu có thể gây ảnh hưởng đến an ninh, tổ chức.

- Đảm bảo rằng dữ liệu hoặc thông tin cung cấp cho chatbot AI không đi ngược lại truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, địa lý, quan điểm chính trị, chủ quyền lãnh thổ, hoặc thuần phong mỹ tục của Việt Nam. Đồng thời, không sử dụng nội dung vi phạm bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ hoặc các quyền liên quan khác.

- Khi sử dụng chatbot AI, tránh tạo tài khoản sử dụng tên hoặc mật khẩu trùng với tài khoản công vụ (tài khoản email cơ quan, hệ thống nội bộ...) để đảm bảo an toàn thông tin.

- Sử dụng chatbot AI một cách thận trọng, hiệu quả và có trách nhiệm.

- Kiểm tra và đánh giá kỹ lưỡng kết quả do chatbot AI cung cấp trước khi sử dụng.

Đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với ngữ cảnh công việc và không gây hiểu lầm hoặc sai sót khi áp dụng.

- Không phụ thuộc hoàn toàn vào chatbot AI, cần kết hợp với kiến thức và kinh nghiệm cá nhân để đưa ra quyết định.

3. Nguyên tắc sử dụng chatbot AI đối với cơ quan, đơn vị

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sử dụng chatbot AI phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đặc thù của cơ quan, đơn vị. Trong đó chú trọng đến việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Trách nhiệm sử dụng chatbot AI thuộc về người đứng đầu của cơ quan, tổ chức.

- Có trách nhiệm quản lý, bảo mật tài khoản sử dụng chatbot AI; trong trường hợp tài khoản cơ quan, đơn vị bị mất quyền kiểm soát hoặc bị giả mạo, cơ quan, đơn vị phải thông báo tới đơn vị triển khai chatbot AI để kịp thời xử lý.

- Quản lý và phân quyền truy cập trong chatbot AI phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người tham gia sử dụng chatbot AI.

- Khi cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác, cơ quan, đơn vị phải thực hiện việc thu hồi khóa bảo mật (nếu có) hoặc hủy tài khoản người dùng chatbot AI nhằm đảm bảo tính bảo mật và quản lý chặt chẽ.

- Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu tri thức của riêng mình, từ đó thiết lập chatbot chuyên ngành nhằm phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng chatbot AI của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Đơn vị triển khai chatbot AI có trách nhiệm cung cấp tài liệu hướng dẫn chi tiết và

hỗ trợ kỹ thuật thường xuyên để đảm bảo quá trình sử dụng diễn ra thuận lợi và an toàn.

4. Nguyên tắc sử dụng chatbot AI đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Tự quản lý và chịu trách nhiệm về việc bảo vệ thông tin cá nhân đã khai báo trên các nền tảng, hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị; không được tiết lộ tài khoản đăng nhập hoặc thực hiện kết nối trái phép các nền tảng, hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị vào chatbot AI.

- Khi khai thác, sử dụng chatbot nói chung và chatbot AI nói riêng tại các điểm truy cập Internet công cộng, tuyệt đối không bật chế độ lưu trữ mật khẩu trong quá trình sử dụng.

- Không cung cấp dữ liệu cá nhân, thông tin nhân thân và các thông tin nhạy cảm khác của bản thân hoặc của người khác lên chatbot AI.

- Không sử dụng chatbot nói chung và chatbot AI nói riêng cho các mục đích trái pháp luật, vi phạm thuần phong mỹ tục, hoặc các hành vi như hacking, tạo deep-fake, lừa đảo.

Có thể khẳng định, trong kỷ nguyên bùng nổ của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo đóng vai trò quan trọng trong đời sống hằng ngày và một trong những ứng dụng phổ biến của AI là Chatbot - đây là công cụ giao tiếp tự động, hoạt động dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên và học máy, cho phép giao tiếp hiệu quả, nhanh chóng và chính xác với người dùng qua văn bản và được coi là công cụ được sử dụng thường xuyên, tối ưu trong thời đại 4.0. Vì vậy, việc đưa ra các nguyên tắc đối với công chức, viên chức và người lao động để sử dụng hiệu quả, thiết thực, an toàn Chatbot AI sẽ mang lại hiệu quả thiết thực để phục vụ công việc trong cơ quan nhà nước./.

LAN TỎA SÂU RỘNG VIỆC HỌC VÀ LÀM THEO BÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

❖ **Phương Hằng**

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy



Đồng chí Mùa A Vàng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đồng chí Lê Thành Đô, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trao Bằng khen của Ban Tuyên giáo Trung ương tặng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025.

10 năm qua, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã thực sự đi vào chiều sâu trong đời sống chính trị - xã hội tỉnh Điện Biên. Đây không chỉ là một phong trào nhất thời, việc học tập và làm theo Bác đã trở thành công việc thường xuyên, tự giác, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân. Những kết quả đạt được không chỉ tạo chuyển biến tích cực trong tư duy, hành động của cán bộ, đảng viên mà còn góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Thứ nhất, chủ động, nghiêm túc, bài bản từ khâu chỉ đạo: Ngay sau khi Chỉ thị 05-CT/TW được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài. Từ đó chỉ đạo triển khai với tinh thần chủ động, quyết liệt, sáng tạo và sát thực tiễn. Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch thực hiện được ban hành đầy đủ, kịp thời. Toàn tỉnh tổ chức 11 hội nghị cấp tỉnh, 45 hội nghị cấp huyện (trước khi kết thúc hoạt động), 320 hội nghị cấp cơ sở để quán triệt, triển khai Chỉ thị và chuyên đề học tập hằng năm, với hơn 260.000 lượt cán bộ, đảng viên tham gia. Trên 3.500 văn bản được ban hành để cụ thể hóa nội dung học tập và làm theo Bác, gắn với đặc điểm từng địa bàn, lĩnh vực. Các chuyên đề được triển khai bài bản, đổi mới cả về nội dung và phương pháp, hướng đến tính thiết thực, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát. Nội dung học tập còn được gắn kết chặt chẽ với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định nêu gương, tạo thành chuỗi hành động đồng bộ giữa “xây” và “chống”, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai, nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả: Một dấu ấn nổi bật là sự phát triển của hơn 2.100 mô hình học tập và làm theo Bác trên toàn tỉnh. Những mô hình này không chỉ thể hiện tinh thần đổi mới, sáng tạo trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn mà còn lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Từ những mô hình ghi nhận kỷ việc tốt hằng ngày, đến phong trào “Ba bám, bốn cùng” trong lực lượng vũ trang; từ các mô hình “Hòm thư góp ý và tự soi, tự sửa” trong khối cơ quan công vụ đến những chương trình “Giúp

nhau phát triển kinh tế”, “Mỗi tuần một việc tốt” của các tổ chức hội, đoàn thể... tất cả đều hướng tới một mục tiêu chung: học Bác bằng hành động cụ thể, thiết thực. Trong khối hành chính - sự nghiệp, mô hình “Cán bộ, công chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” đã góp phần nâng cao hiệu quả công việc, siết chặt kỷ luật, cải thiện rõ nét thái độ phục vụ Nhân dân. Việc học và làm theo Bác được lồng ghép hiệu quả với nhiệm vụ chính trị và chương trình phát triển tại cơ sở, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

Các cấp ủy không chạy theo hình thức hay bệnh thành tích. 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp đều xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện, thực hiện nghiêm quy định nêu gương. Gần 4.000 cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề được tổ chức, góp phần phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện lệch lạc. Cùng với đó, việc biểu dương, khen thưởng được thực hiện thường xuyên, tạo động lực thi đua sâu rộng. Hơn 1.800 tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được tôn vinh - nhiều người trong số đó là những cá nhân bình dị nơi bản làng, bằng việc làm cụ thể, đã lan tỏa sâu sắc những giá trị tốt đẹp của Bác trong cộng đồng.

Thứ ba, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu chính trị mà còn trở thành nguồn động lực nội sinh trong công cuộc xây dựng Đảng và phát triển toàn diện tỉnh Điện Biên. Phương châm “tự soi, tự sửa” được tỉnh xác định là sợi chỉ đỏ trong rèn luyện, tu dưỡng cán bộ, đảng viên. Nhiều cấp ủy đã đổi mới phương thức lãnh đạo,



Các tập thể, cá nhân của lực lượng vũ trang tỉnh có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2025

siết chặt kỷ luật trong thực thi nhiệm vụ, xây dựng phong cách làm việc khoa học, minh bạch, gần dân. Việc đánh giá cán bộ gắn với tinh thần học Bác, trách nhiệm nêu gương và thái độ phục vụ Nhân dân.

Việc học tập và làm theo Bác lan tỏa trong từng phong trào cụ thể như: “Dân vận khéo”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”... Từ đây, sức mạnh nội lực của Nhân dân được phát huy cao độ, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững. Thực tiễn cho thấy, nơi nào cấp ủy coi trọng việc học Bác, nơi đó công việc trôi chảy, dân tin, xã hội đồng thuận. Khi học và làm theo Bác gắn liền với nhiệm vụ chính trị và đời sống hằng ngày, nó trở thành một nguồn lực mạnh mẽ để xây dựng hệ thống chính trị hiệu lực, hiệu quả.

Sau 10 năm triển khai Chỉ thị 05-CT/TW, Điện Biên rút ra nhiều bài học. Trước hết, phải có sự chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của cấp ủy, nhất là người đứng đầu; lấy việc học Bác làm nhiệm vụ xuyên suốt, gắn với xây dựng Đảng, chính quyền, kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh. Bài học thứ hai là phát huy mạnh mẽ vai trò nêu gương, sâu sát cơ sở, gần dân, trọng dân. Bài học thứ ba là kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền mô hình hay, gương tốt một cách sinh động, tránh hình thức, sao chép; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để chống bệnh thành tích.

Hiện nay, tỉnh đang triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp - cấp tỉnh và cấp xã. Đây là bước đi lớn trong cải cách hành chính, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Trong bối cảnh đó, việc học tập và làm theo Bác càng trở nên cấp thiết - là điểm tựa tinh thần, kim

chỉ nam cho mọi hành động của cán bộ, đảng viên. Thời gian tới, tỉnh Điện Biên xác định: học và làm theo Bác không chỉ là lời kêu gọi đạo đức, mà phải cụ thể bằng hành động thường nhật. Trọng tâm là đổi mới công tác tuyên truyền gắn với chuyển đổi số; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nhất là với thế hệ trẻ; siết chặt văn hóa công vụ; khuyến khích đổi mới sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Trong tiến trình phát triển, Điện Biên

tập trung vào các định hướng chiến lược: đột phá hạ tầng giao thông, phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị, khai thác tiềm năng du lịch gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc, thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ. Để đạt được những mục tiêu ấy, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần lấy tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm nền tảng - học Bác từ điều bình dị nhất, dựng xây Điện Biên phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, văn minh, giàu đẹp./.

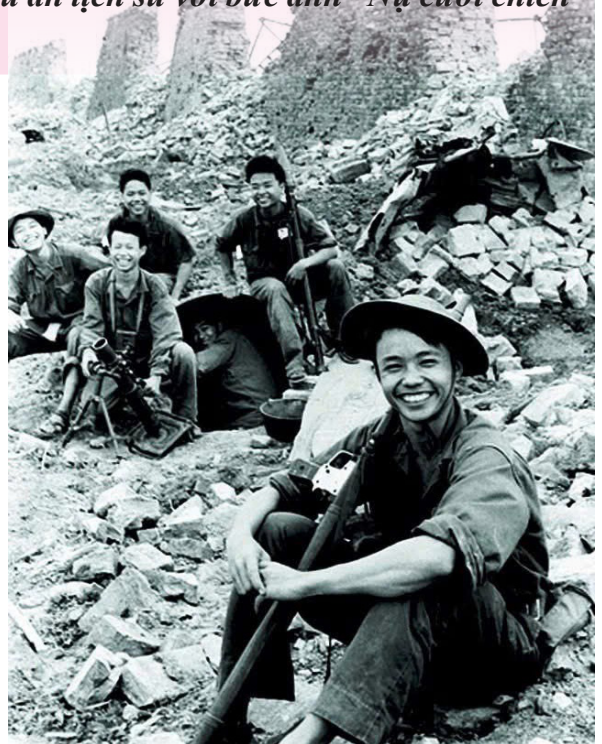
Bài học từ “NỤ CƯỜI CHIẾN THẮNG”

❖ Chi đoàn Sở Tư pháp

Trong không khí hân hoan khi cả nước vừa có lễ kỷ niệm trọng đại 80 năm cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chi đoàn Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên cùng Chi đoàn Cục phòng vệ Thương mại - Bộ Công thương đã có cơ hội đặc biệt được gặp gỡ Bác Lê Xuân Chinh, người Cựu chiến binh từng ghi dấu ấn lịch sử với bức ảnh “Nụ cười chiến thắng bên Thành cổ Quảng Trị”.

Bác Lê Xuân Chinh xuất thân từ làng Phương La (Thái Bình), mồ côi cha từ nhỏ, bác Chinh đã gác lại tuổi trẻ để lên đường nhập ngũ vào năm 1971. Trải qua những ngày bom đạn khốc liệt, từng đối mặt với cái chết khi bị thương nặng hay chứng kiến đồng đội hy sinh, bác vẫn giữ trong mình tinh thần lạc quan và niềm tin tất thắng. Nụ cười rạng rỡ giữa chiến trường năm 1972 không chỉ là tín hiệu gửi về cho người mẹ già nơi quê nhà, mà còn là biểu tượng cho sức mạnh tinh thần bất khuất của lớp người đi trước.

Khi gặp bác Chinh bằng xương bằng thịt, chúng tôi không khỏi xúc động. Câu chuyện của bác đã cho chúng tôi hiểu về giá trị của hòa bình, nhắc nhở mỗi người trẻ



Ảnh minh họa, nguồn Internet

phải giữ vững niềm tin, tinh thần lạc quan và sự kiên cường, đó chính là chìa khóa để vượt qua mọi thử thách. Từ chiến trường khốc liệt năm xưa đến hiện tại, thông điệp ấy vẫn nguyên giá trị - tiếp thêm động lực để tuổi trẻ hôm nay không ngừng cống hiến, làm việc và sẻ chia với cộng đồng.

Tinh thần ấy cũng chính là ngọn lửa mà Chi Đoàn thanh niên Sở Tư pháp mong muốn lan tỏa. Nếu như các thế hệ cha anh đi trước đã hiến dâng tuổi trẻ để bảo vệ Tổ quốc, thì hôm nay, tuổi trẻ chúng ta tiếp bước bằng những hành động thiết thực. Đó là cách để thế hệ hôm nay tri ân, gìn giữ và tiếp nối tinh thần bất khuất, lạc quan và nhân ái mà những người Cựu chiến binh như bác Lê Xuân Chinh đã truyền lại./



Bác Lê Xuân Chinh và các đoàn viên thanh niên chi đoàn Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên, chi đoàn Cục phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương.

KHẸNG ĐỊNH VAI TRÒ CỦA THỪA PHÁT LẠI...

(Tiếp theo trang 19)

dân có quyền lựa chọn việc yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án với thời gian nhanh hơn, hiệu quả hơn, bảo đảm quyền và lợi ích các bên có liên quan, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, giảm tải công việc cho hệ thống Tòa án, Viện kiểm sát và cơ quan thi hành án dân sự.

Khó khăn chủ yếu là do mô hình thừa phát lại là dịch vụ pháp lý mới nên người dân vẫn chưa tiếp cận và hiểu nhiều về dịch vụ này. Do vậy, trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ phối hợp với các cấp, ngành đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để người dân hiểu, qua đó có thêm sự lựa chọn phù hợp nhằm bảo vệ quyền lợi của mình. Hiện nay tại địa phương có 02 Văn phòng thừa phát lại (Văn phòng thừa phát lại Miền Bắc,

Văn phòng thừa phát lại Á Châu), mặc dù là nghề mới, còn gặp nhiều khó khăn nhưng ý thức, tinh thần trách nhiệm về công việc của Thừa phát lại luôn được các văn phòng đặt lên hàng đầu, văn phòng đã chủ động tổ chức cho các Thừa phát lại đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm các Văn phòng Thừa phát lại tại các địa phương khác, tích cực tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp tổ chức.

Nhìn chung, các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã hoạt động đi vào nền nếp, cơ bản chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật. Những kết quả đạt được về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại trong thời gian qua bước đầu khẳng định hoạt động mô hình phù hợp, cần thiết cho xã hội và cho hoạt động tư pháp, được người dân ủng hộ./

SỞ TƯ PHÁP

CHUNG TAY HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO VÙNG CAO ĐIỆN BIÊN VƯỢT QUA KHÓ KHĂN SAU LŨ

❖ Lê An

Sau đợt mưa lũ lịch sử cuối tháng 7 vừa qua, nhiều xã vùng sâu, vùng xa của tỉnh Điện Biên như Mường Luân, Tà Đình, Xa Dung, Nậm Nền chịu thiệt hại nặng nề. Nhà cửa sập đổ, đường sá chia cắt, trường học ngập sâu trong bùn đất. Trong gian khó ấy, những tấm lòng sẻ chia từ ngành Tư pháp đã mang đến hơi ấm, niềm tin và hy vọng cho đồng bào vùng cao.

Những ngày sau lũ, hình ảnh các điểm trường mầm non và tiểu học ở vùng rẻo cao Điện Biên vẫn in đậm trong ký ức của nhiều người: sân trường ngập bùn, bàn ghế ngổn ngang, đồ chơi của trẻ bị cuốn trôi, tường rào đổ sập. Thế nhưng, tiếng cười trẻ thơ vẫn vang lên khi thầy cô và người dân cùng nhau dọn dẹp, sửa sang để kịp ngày khai giảng năm học mới.

Nhằm kịp thời sẻ chia và hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên đã chủ động kết nối, phối hợp cùng Học viện Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp



Đ/c Đỗ Xuân Toán - Phó Giám đốc Sở Tư pháp cùng Đoàn công tác Trung tâm TGPL nhà nước thành phố Hồ Chí Minh trao quà cho các cháu học sinh trường mầm non Pá Vạt



Đ/c Thiều Tất Phúc - Phó Giám đốc Sở cùng đoàn thiện nguyện của Học viện Tư pháp trao quà cho học sinh trường mầm non Nậm Nền

lý nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương và Phòng An ninh nội địa - Công an tỉnh Điện Biên triển khai chương trình thiện nguyện **“Kết nối yêu thương - Vì học sinh vùng lũ”**.

Trong tháng 9, Lãnh đạo Sở cùng đoàn công tác đã trực tiếp đến trao quà cho học sinh tại các điểm trường mầm non và tiểu học ở 4 xã bị ảnh hưởng nặng nề. Hàng trăm phần quà thiết thực được gửi tặng như: tượng Bác Hồ, cờ Tổ quốc, cầu trượt, bập bênh, máy chiếu, ti vi, máy tính, máy lọc nước, nồi cơm điện, chăn màn, áo

phông, sách pháp luật, dụng cụ học tập... với tổng trị giá hơn 500 triệu đồng.

Không chỉ mang quà vật chất, các đoàn công tác còn mang đến tinh thần ấm áp nhân dịp Tết Trung thu năm 2025. Chương trình **“Trung thu yêu thương”** được tổ chức tại các điểm trường vùng cao với những hoạt động vui tươi, đậm sắc màu tuổi thơ: rước đèn ông sao, phá cỗ, đồ vui dân gian... Tiếng trống rộn ràng xen lẫn tiếng cười trong veo đã xua tan nỗi lo sau bão lũ, thắp lên ánh sáng niềm tin nơi núi rừng Điện Biên.

Những ánh mắt rạng ngời của trẻ nhỏ,

cái bắt tay nồng ấm của người dân, hay lời cảm ơn mộc mạc giữa khung cảnh núi rừng tất cả tạo nên những khoảnh khắc lay động lòng người. Với các thành viên trong đoàn, đây không chỉ là chuyến đi thiện nguyện, mà là hành trình gắn kết yêu thương, thể hiện tinh thần “*Vì Nhân dân phục vụ*” của ngành Tư pháp. Các hoạt động ý nghĩa này cũng là việc làm thiết thực chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày Truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2025) và hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11).

Các chương trình được triển khai

thành công nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Sở và sự hỗ trợ, ủng hộ từ các cơ quan, đơn vị, cùng tinh thần tương thân tương ái và trách nhiệm cộng đồng cao đẹp. Dẫu những phần quà còn nhỏ bé, nhưng ẩn chứa trong đó là tình cảm, niềm tin và trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp cùng các đơn vị đồng hành gửi gắm tới Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh Điện Biên như ngọn lửa nhân ái thắp sáng lên hy vọng mới giữa núi rừng Tây Bắc sau thiên tai với niềm tin và hy vọng vào một tương lai tươi sáng hơn./.



Các hoạt động trao tặng cùng các đoàn công tác

Mừng ngày độc lập trên non ngàn Điện Biên

❖ Minh Lâm

Trên non gió thổi vi vu,
Cờ sao đỏ thắm rợp như nắng vàng.
Điện Biên mảnh đất linh thiêng,
Nghe vang tiếng trống, rộn ràng bản xa.

Tháng Chín trời rộng bao la,
Người vui như suối, như hoa rừng già.
Già làng kể chuyện năm qua,
Ngày Bác đọc Tuyên ngôn ra giữa đời.

Mây bay phủ núi trập trùng,
Bản vui tiếng hát, rộn ràng khắp nơi.
Núi rừng sum họp muôn dân,
Cùng chung đất nước, tự hào Việt Nam.

Mẹ dệt vải, con ngân nga,
Cha lên nương sớm, chan hòa nắng mai.
Lúa thơm hạt gạo đông đầy,
Như bao nghĩa nặng, ơn dày nước non.

Ngày vui Độc lập sáng trong,
Khèn vang bên suối, tiếng khèn ngân xa.

Bản làng rực rỡ cờ hoa,
Tình quê rộn rã chan hòa niềm tin.

Điện Biên - đất thép, đất tình,
Nơi ghi chiến thắng, lung linh sử vàng.

Hôm nay vững bước về vang,
Giữ màu cờ thắm trên ngàn non cao./.



Ngày vui Độc lập trên cánh đồng Mường Thanh